

Phụ lục 01: DỰ TOÁN CHI TIẾT
Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM, GNBV, phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
Nội dung: Sản xuất dứa liên kết theo chuỗi giá trị
Quy mô dự kiến: 30ha, 40 hộ tham gia, bình quân 0,75ha/hộ.

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá tạm tính	Thành tiền	Trong đó		Ghi chú
						Nguồn ngân sách	Đối ứng của đối tượng tham gia	
I	Tập huấn kỹ thuật (01 lớp)				11.600.000	11.600.000		
1	Hỗ trợ tiền ăn cho học viên	Người	40	150.000	6.000.000	6.000.000		Căn cứ Thông tư 60/2026/TT-BTC
2	Phô tô tài liệu cho học viên	Người	40	20.000	800.000	800.000		
3	Văn phòng phẩm cho học viên	Người	40	20.000	800.000	800.000		
4	Chi thù lao giảng viên	Ngày	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
5	Nước uống, giải khát giữa giờ	Người	40	50.000	2.000.000	2.000.000		
6	Maket, máy chiếu	Ngày	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
II	Giống, vật tư				5.323.800.000	5.083.800.000	240.000.000	
1	Chòi giống trồng mới	chòi	1.500.000	2.000	3.000.000.000	3.000.000.000	-	Định mức căn cứ QĐ số 726/QĐ-BNN-KN
2	Phân đạm nguyên chất (N)	kg	16.500	22.000	363.000.000	363.000.000	-	
3	Phân lân nguyên chất (P2O5)	kg	7.680	25.000	192.000.000	192.000.000	-	
4	Phân kali nguyên chất (K2O)	kg	32.400	22.000	712.800.000	712.800.000	-	
5	Phân hữu cơ sinh học	kg	150.000	3.000	450.000.000	450.000.000	-	
6	Vôi bột	kg	30.000	2.000	60.000.000	60.000.000	-	
7	Nilon che phủ	kg	4.800	45.000	216.000.000	216.000.000	-	
8	Thuốc bảo vệ thực vật (định mức bằng tiền)	1.000 đ	90.000	1.000	90.000.000	90.000.000	-	tạm tính
9	Làm đất	ha	30	8.000.000	240.000.000		240.000.000	
III	Chuyển giao quy trình canh tác dứa đạt chuẩn GlobalGAP; xây dựng hệ thống quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi và quy trình giám sát nội bộ				900.000.000		900.000.000	tạm tính
IV	Công lao động (30ha)	Công	3.900	400.000	1.560.000.000		1.560.000.000	

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá tạm tính	Thành tiền	Trong đó		Ghi chú
						Nguồn ngân sách	Đối ứng của đối tượng tham gia	
V	Chi phí quản lý dự án				120.000.000	120.000.000		Căn cứ NĐ 358/2025/NĐ-CP
Tổng:					7.915.400.000	5.215.400.000	2.700.000.000	

Phụ lục 02: DỰ TOÁN CHI TIẾT

Dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM, GNBV và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Nội dung: Chăn nuôi lợn liên kết theo chuỗi giá trị

Quy mô dự kiến: 5 nái/hộ. Số hộ tham gia: 20 hộ

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Trong đó		Ghi chú
						Nguồn Ngân sách	Nguồn nhân đóng góp	
I	Tập huấn kỹ thuật (01 lớp/ngày)				5.850.000	5.850.000		
1	Hỗ trợ tiền ăn cho học viên	Người	20	150.000	3.000.000	3.000.000		Căn cứ Thông tư 60/2026/TT-BTC
2	Phô tô tài liệu cho học viên	Người	20	20.000	400.000	400.000		
3	Văn phòng phẩm cho học viên	Ngày	20	20.000	400.000	400.000		
4	Chi thù lao giảng viên	Người	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
5	Nước uống, giải khát giữa giờ	Ngày	1	50.000	50.000	50.000		
6	Maket, máy chiếu	Ngày	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
II	Giống, vật tư				2.613.300.000	2.613.300.000	0	Định mức căn cứ QĐ số 726/QĐ-BNN-KN
	Lợn nái							
1	Lợn giống	Con	100	16.000.000	1.600.000.000	1.600.000.000	0	
2	Thức ăn hỗn hợp cho lợn nái (534kg/con)	Kg	53.400	14.000	747.600.000	747.600.000	0	
3	Hóa chất sát trùng	Lít	40	160.000	6.400.000	6.400.000	0	
4	Chế phẩm vi sinh	Kg	40	120.000	4.800.000	4.800.000	0	
5	Vacxin	Liều	1.200	10.000	12.000.000	12.000.000		
6	Thuốc trị ký sinh trùng	Lọ	25	20.000	500.000	500.000		
	Lợn thịt							
1	Hóa chất sát trùng	Lít	400	160.000	64.000.000	64.000.000	0	
2	Chế phẩm vi sinh	Kg	400	120.000	48.000.000	48.000.000	0	
3	Vacxin	Liều	12.000	10.000	120.000.000	120.000.000	0	
4	Thuốc trị ký sinh trùng	Lọ	500	20.000	10.000.000	10.000.000	0	
III	Xây dựng, sửa chữa chuồng trại				2.000.000.000		2.000.000.000	tạm tính

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Trong đó		Ghi chú
						Nguồn Ngân sách	Nguồn nhân đóng góp	
IV	Công lao động	Công			1.200.000.000		1.200.000.000	tạm tính
V	Chi phí quản lý dự án				120.000.000	120.000.000	0	Căn cứ NĐ 358/2025/NĐ-CP
Tổng:					5.939.150.000	2.739.150.000	3.200.000.000	

Phụ lục 03: DỰ TOÁN CHI TIẾT

Dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030

Nội dung: Dự án chăn nuôi bò

Quy mô dự kiến: 02 con/hộ, 50 hộ tham gia

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Trong đó		Ghi chú
						Dự kiến nguồn Ngân sách	Nguồn nhân đóng góp	
I	Tập huấn kỹ thuật (1 ngày)				14.000.000	14.000.000	0	
1	Hỗ trợ tiền ăn cho học viên	Người	50	150.000	7.500.000	7.500.000		Căn cứ Thông tư 60/2026/TT-BTC
2	Phô tô tài liệu cho học viên	Người	50	20.000	1.000.000	1.000.000		
3	Văn phòng phẩm cho học viên	Người	50	20.000	1.000.000	1.000.000		
4	Chi thù lao giảng viên	Ngày	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
5	Nước uống, giải khát giữa giờ	Người	50	50.000	2.500.000	2.500.000		
6	Maket, máy chiếu	Ngày	1	1.000.000	1.000.000	1.000.000		
II	Giống, vật tư				2.791.000.000	2.000.000.000	791.000.000	
1	Giống bò	con	100	20.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	0	Tạm tính
2	Thức ăn hỗn hợp (100 con x 540 kg/con)	kg	54.000	14.000	756.000.000		756.000.000	Định mức căn cứ QĐ số 726/QĐ- BNN-KN
3	Chi phí phối tinh bò	con	100	350.000	35.000.000		35.000.000	
III	Xây dựng, sửa chữa chuồng trại				800.000.000		800.000.000	Tạm tính
IV	Công lao động				1.000.000.000		1.000.000.000	
V	Chi phí quản lý dự án				100.000.000	100.000.000		Căn cứ NĐ 358/2025/NĐ-CP
Tổng:					4.705.000.000	2.114.000.000	2.591.000.000	